

Số: 4049 /SNV-CCVC
V/v lưu ý một số nội dung liên quan
đến xếp ngạch cán bộ, công chức

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Trong thời gian qua, Sở Nội vụ nhận được văn bản của một số cơ quan, địa phương đề nghị hướng dẫn việc xếp ngạch đối với công chức theo quy định tại Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức. Để bảo đảm việc xếp ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm được thực hiện thống nhất, đúng quy định, Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, địa phương nghiên cứu, lưu ý một số nội dung sau:

I. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp (*gọi chung là các Sở*) và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (*gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã*) thực hiện theo đúng nguyên tắc quy định tại Điều 9 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP.

II. XẾP NGẠCH ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CẤP TỈNH

1. Về việc xếp ngạch Chuyên viên chính, Chuyên viên cao cấp đối với Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở và tương đương: Trên cơ sở đề nghị của các Sở, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Tại b khoản 1 Điều 8 Chương II Nghị định số 361/2025/NĐ-CP, quy định: “1. Tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm xếp ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương: ... b) Đối với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý là cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh: Tỷ lệ không vượt quá 50% tổng số lượng cấp phó người đứng đầu của toàn bộ các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh theo quy định của cấp có thẩm quyền”. Do đó, trường hợp xếp ngạch Chuyên viên cao cấp đối với Phó Giám đốc Sở và tương đương được thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền quy định cụ thể số lượng cấp phó của từng cơ quan.

2. Về việc xếp ngạch Chuyên viên chính đối với cấp trưởng, cấp phó các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của các Sở

a) Tỷ lệ bố trí

Tại điểm a khoản 2 Điều 8 Chương II Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định: “2. Tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm xếp ngạch chuyên viên chính và

tương đương: a) Đối với cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh: Tỷ lệ không vượt quá 50% tổng số biên chế công chức của từng cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh được cấp có thẩm quyền giao”.

Theo đó, việc xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý đối với công chức trong biên chế được giao nêu trên, được thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm (*phê duyệt danh mục vị trí việc làm; Bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo từng vị trí việc làm*) và giao biên chế chính thức; việc xếp ngạch phải bảo đảm tổng số công chức giữ ngạch Chuyên viên chính trong cơ quan không vượt quá 50% tổng số biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao.

b) Điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình: Thực hiện theo khoản 1, khoản 3 Điều 23 và khoản 1 Điều 24 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP.

c) Thẩm quyền thực hiện: Theo Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền thực hiện chế độ tiền lương, thay đổi vị trí việc làm, nghỉ hưu, thôi việc và ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ đối với công chức.

3. Về việc xếp ngạch đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc các Sở

a) Tại khoản 2 Điều 70 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP quy định: “*Chậm nhất đến ngày 01 tháng 7 năm 2027, các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, địa phương phải hoàn thành việc bố trí vào vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm đối với công chức được tuyển dụng trước ngày Luật Cán bộ, công chức năm 2025 có hiệu lực thuộc phạm vi quản lý theo quy định*” và khoản 2 Điều 12 Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan sử dụng công chức: “*2. Thực hiện việc bố trí công chức thuộc phạm vi quản lý vào vị trí việc làm theo đúng tỷ lệ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định tại Nghị định này*”. Do đó, sau khi được cấp có thẩm quyền giao biên chế chính thức, đề nghị các Sở thực hiện bố trí công chức hiện có trong biên chế được giao vào từng vị trí việc làm theo đúng tỷ lệ đã được phê duyệt.

b) Đối với thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn ngạch hiện giữ sẽ được thực hiện sau khi hoàn thành điểm a khoản này.

- Tỷ lệ bố trí:

+ Ngạch chuyên viên chính và tương đương: việc xếp ngạch phải bảo đảm tổng số công chức giữ ngạch Chuyên viên chính trong cơ quan không vượt quá 50% tổng số biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao.

+ Ngạch chuyên viên và tương đương, ngạch cán sự và tương đương, ngạch nhân viên: Tỷ lệ bố trí là tỷ lệ còn lại của các Sở.

- Về điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình: Thực hiện theo khoản 2, khoản 3 Điều 23 và khoản 2 Điều 24 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP.

- Về thẩm quyền thực hiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. XẾP NGẠCH ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CẤP XÃ

1. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tỷ lệ bố trí: Tại điểm b khoản 2 Điều 8 Chương II Nghị định số 361/2025/NĐ-CP quy định: “2. *Tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương: b) Đối với cơ quan chuyên môn thuộc xã: Đối với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã: Tỷ lệ là 100%. Đối với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý là cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã: Tỷ lệ không vượt quá 50% tổng số lượng cấp phó người đứng đầu của toàn bộ cơ quan chuyên môn thuộc xã theo quy định của cấp có thẩm quyền*”.

Theo đó, việc xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm (*phê duyệt danh mục vị trí việc làm; Bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo từng vị trí việc làm*).

- Đối với Trưởng phòng và tương đương: 100% xếp ngạch Chuyên viên chính.

- Đối với Phó Trưởng phòng và tương đương: Không vượt quá 50% tổng số lượng cấp phó người đứng đầu của toàn bộ cơ quan chuyên môn thuộc xã theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân cấp xã cân nhắc kỹ, quyết định lựa chọn được thực hiện xếp ngạch Chuyên viên chính đối với Phó Trưởng phòng và tương đương trên cơ sở các yếu tố chủ yếu sau: (1) Yêu cầu của vị trí việc làm, bao gồm mức độ phức tạp, phạm vi ảnh hưởng, tính chất tham mưu, hoạch định chính sách, chiến lược của lĩnh vực được phân công phụ trách; (2) Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; (3) Năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức; (4) Nhu cầu bố trí, sử dụng công chức của cơ quan, tổ chức.

b) Điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình: Thực hiện theo khoản 1, khoản 3 Điều 23 và khoản 1 Điều 24 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP.

c) Thẩm quyền thực hiện: Theo Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền thực hiện chế độ tiền lương, thay đổi vị trí việc làm, nghỉ hưu, thôi việc và ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ đối với công chức.

2. Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện bố trí vào vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng theo điểm a khoản 3 Mục II Công văn này.

IV. XẾP NGẠCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ

1. Đối với cán bộ thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp xã

a) Tại điểm đ khoản 2 Điều 70 Chương VI Nghị định số 170/2025/NĐ-CP quy định: ***“Đối với các chức vụ, chức danh tương đương trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được áp dụng quy định tại khoản này”***. Do đó, đối với các chức vụ, chức danh trong cơ quan của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã được cấp có thẩm quyền xác định tương đương với chức vụ, chức danh thuộc các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thì việc triển khai xếp ngạch được thực hiện tương tự theo chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nêu tại Công văn này.

b) Đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã: xếp ngạch tương đương Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo Công văn số 1583/BNV-CCVC ngày 18/02/2026 của Bộ Nội vụ về việc trao đổi chuyên môn và Quy định số 323-QĐ/TU ngày 20/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh lãnh đạo của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối với lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) **Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:** Trên cơ sở đề nghị của các địa phương, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xếp ngạch Chuyên viên chính theo quy định.

b) **Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:** xếp ngạch Chuyên viên chính theo Công văn số 1583/BNV-CCVC ngày 18/02/2026 của Bộ Nội vụ về việc trao đổi chuyên môn.

3. Thẩm quyền thực hiện:

Thẩm quyền quyết định xếp ngạch đối tượng tại khoản 1, khoản 2 Mục IV Công văn này thực hiện theo Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền thực hiện chế độ tiền lương, thay đổi vị trí việc làm, nghỉ hưu, thôi việc và ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ đối với công chức và quy định hiện hành.

Trên đây là một số nội dung lưu ý của Sở Nội vụ về thực hiện xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm; trường hợp thay đổi vị trí việc làm có ngạch công chức cùng thứ bậc chuyên môn, nghiệp vụ nhưng khác ngạch hiện giữ hoặc thấp hơn ngạch hiện giữ và các nội dung khác có liên quan thực hiện theo quy định hiện hành. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị và địa phương chịu trách nhiệm giải quyết thắc mắc, kiến nghị, khiếu nại của cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý liên quan đến xếp ngạch và chịu trách nhiệm toàn bộ nội dung có liên quan sau này nếu cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra xác định việc xếp ngạch chuyên viên chính không đúng quy định.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiên cứu để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Phó Giám đốc Sở Bùi Hiếu;
- Văn phòng Sở (để t/h);
- Lưu: VT, CCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Hiếu